

Số: 163/2017/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 14 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 218, 219, 361, điểm c khoản 2 Điều 366, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy việc anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Bích H có đơn xin rút yêu cầu ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1025/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa ng-ời yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Bích H**, sinh năm: 1967; Nơi ĐKKHKT: P103-B1 tập thể L, phường L, quận Đ, Hà Nội và cư trú tại: P510 nhà N02, phường T, quận Đ, Hà Nội.

- **Anh Nguyễn Văn Th**, sinh năm: 1967; Nơi ĐKKHKT: P103-B1 tập thể L, phường L, quận Đ, Hà Nội và cư trú tại: P510 nhà N02, phường T, quận Đ, Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự: Sung công quỹ nhà n-ớc số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm (chị H đã nộp tại phiếu thu số 0006324 ngày 24/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thanh Xuân và anh Trần Anh Moăng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Xác nhận Chị Xuân, anh Moăng có 02 con chung, là: Nguyễn Trà My (nữ) sinh ngày 11/4/1998 và Nguyễn Thị Thanh Hải (nữ) sinh ngày 01/1/2000; Hiện nay cháu Nguyễn Trà My đã tr-ở thành.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị khi ly hôn: Chị Xuân trực tiếp nuôi d-ỡng cháu Nguyễn Thị Thanh Hải; Tạm hoãn việc cấp d-ỡng nuôi cháu Hải đối với anh Moăng cho đến khi chị Xuân có yêu cầu hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh Moăng có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung không ai đ-ợc ngăn cản.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Chị Xuân, anh Moăng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về vay nợ:** Chị Xuân, anh Moăng cùng xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thanh Xuân nộp cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm (Đã nộp tại biên lai số 0005798 ngày 21/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Các đ-ơng sự;
- UBNDph-ởng Quang Trung, Đống Đa;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN VĂN THẮNG

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒNG ĐA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 265/2017/QĐST- HNGĐ

Đồng Đa, ngày 28 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số số 363/2017/TLST- HNGĐ ngày 18/4/2017 về Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa những ng- ời yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị Vân Anh**, sinh năm: 1982; Nơi ĐKKHKT và c- trú tại: Số 3 ngách 100/20 phố Tây Sơn, ph- ờng Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

- **Anh Vũ Tuấn Anh**, sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT và c- trú tại: Số 3 ngách 100/20 phố Tây Sơn, ph- ờng Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2017 là hoàn toàn

tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Vân Anh và anh Vũ Tuấn Anh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Xác nhận chị Vân Anh, anh Tuấn Anh có 02 con chung, là: Vũ Nhật Anh (nam) sinh ngày 04/11/2002 và Vũ Hoàng Anh (nam) sinh ngày 27/2/2005; Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị khi ly hôn: giao 02 con chung cho anh Vũ Tuấn Anh trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi 02 con chung đối với chị Nguyễn Thị Vân Anh cho đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị Vân Anh có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Chị Vân Anh, anh Tuấn Anh không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về vay nợ:** Chị Vân Anh, anh Tuấn Anh cùng xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vân Anh nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Vân Anh đã nộp tại biên lai số 0005492 ngày 18/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND phường Quang Trung, Đống Đa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN VĂN THẮNG

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 594/2016/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Pháp lệnh số 10/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 11 tháng 11 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 875/2016/TLST- HNGĐ ngày 18/10/2016 giữa:

- **Anh Phạm Đình Yên** - sinh năm: 1974.

Địa chỉ: P107, G1 TT Học viện Ngân hàng, ph- ờng Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị Bích Ngọc** - sinh năm: 1975.

Địa chỉ: P107, G1 TT Học viện Ngân hàng, ph- ờng Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 11 tháng 11 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Đình Yên và chị Nguyễn Thị Bích Ngọc.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về tình cảm: Anh Phạm Đình Yên và chị Nguyễn Thị Bích Ngọc cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Xác nhận anh Yên và chị Ngọc có 02 con chung là Phạm Thị Minh Trang (nữ), sinh ngày 01/11/2001 và Phạm Hoàng Thái (nam) - sinh ngày 08/3/2004. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao cả 2 con chung cho chị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng, anh Yên cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 12/2016 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Yên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Yên và chị Ngọc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về vay nợ: Anh Yên và chị Ngọc xác nhận không có vay nợ của ai và không cho ai vay nợ. Ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Bích Ngọc chịu cả 200.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình (đã nộp theo biên lai số 4651 ngày 17/10/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Các đơn vị;
- Lưu HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
Thẩm phán

Nguyễn Văn Thắng

